

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84 /2022/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Lê Đức V, sinh năm 1995

ĐKKHKT: Phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: 16/90 Tô H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Lê Phương A, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số nhà 20/01 T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức V và chị Nguyễn Lê Phương A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh V và chị Phương A không có con chung.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh V và chị Phương A không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh V phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ theo bên lai thu số AA/2021/0002456 ngày 01/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T. Anh V được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND thành phố t;
- UBND P. Đ, thành phố T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
( ĐÃ KÝ)

**Lê Thị Hoa**